

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
CỤC CÔNG NGHIỆP  
ĐỊA PHƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *236* /CNĐP - PTĐN

Hà Nội, ngày *01* tháng *7* năm 2010

V/v xin ý kiến góp ý dự thảo biểu mẫu b/c chỉ tiêu doanh nghiệp và thực hiện triển khai một số công việc cụ thể về DNNVV lĩnh vực CN-TTCN.

Kính gửi: Sở Công Thương các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương

Các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (DNNVV CN-TTCN) ngoài quốc doanh hiện đang đóng vai trò ngày càng đáng kể trong nền kinh tế. Phát triển CN-TTCN ở các địa phương là nhân tố quan trọng góp phần thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa nông thôn. Tuy nhiên, công tác quản lý và phát triển thành phần kinh tế này đang còn nhiều tồn tại. Để có cơ sở theo dõi, đánh giá, nhận định đúng tình hình, nhằm phát hiện, dự báo những yếu tố bất lợi nảy sinh đối với doanh nghiệp, cũng như nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả của các chính sách khuyến khích hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, Cục CNĐP đã dự thảo (i) Biểu mẫu báo cáo định kỳ một số chỉ tiêu về tình hình phát triển của DNNVV CN-TTCN ngoài quốc doanh; (ii) Công văn của Bộ Công Thương gửi Giám đốc Sở Công Thương triển khai thực hiện một số công việc cụ thể về DNNVV CN-TTCN.

Cục CNĐP trân trọng gửi tới Sở Công Thương hai nội dung dự thảo nói trên, kính đề nghị quý đơn vị có ý kiến góp ý, chủ yếu tập trung vào tính khả thi của các chỉ tiêu, và các hoạt động có tính thiết thực phục vụ công tác quản lý nhà nước ở địa phương.

Ý kiến góp ý bằng văn bản xin gửi về Cục CNĐP số 25, Ngô Quyền, Hà Nội, đồng thời gửi qua email: [anhvtn@moit.gov.vn](mailto:anhvtn@moit.gov.vn) cho đ/c Vũ Tuấn Anh – Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Phát triển doanh nghiệp, ĐT: 04 22218345, trước ngày 25/7/2010.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, *PTĐN*.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Thăng Long**

Số: /CNĐP-BCT  
V/v hướng dẫn thực hiện một số  
nội dung quản lý nhà nước nhằm  
tăng cường quản lý, khuyến  
khích và hỗ trợ phát triển  
DNCNNVV tại địa phương  
**(DỰ THẢO)**

Hà Nội, ngày tháng năm 2010

Kính gửi: Sở Công Thương các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương

Hiện nay các doanh nghiệp nhỏ và vừa đang đóng vai trò ngày càng đáng kể trong nền kinh tế. Doanh nghiệp nhỏ và vừa được hình thành rộng khắp từ thành thị tới nông thôn, chiếm khoảng 96% tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập, thu hút lượng lao động lớn. Sự phát triển tích cực của doanh nghiệp nhỏ và vừa đã góp phần tạo nhiều việc làm, nâng cao thu nhập, giảm tỷ lệ thất nghiệp, đóng góp nhất định cho ngân sách và kim ngạch xuất khẩu của địa phương, ổn định tình hình kinh tế, an sinh xã hội. Tuy nhiên, công tác quản lý và phát triển khối doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành công thương tại các địa phương đang còn nhiều tồn tại, thực tế chưa có nhiều hoạt động linh hoạt và thích hợp nhằm nắm bắt tình hình, hiện trạng doanh nghiệp nhỏ và vừa để có những giải pháp khuyến khích, hỗ trợ phát triển thành phần kinh tế này.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2008/TTLT-BCT-BNV ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Bộ Công Thương và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện, Bộ Công Thương đề nghị Giám đốc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo thực hiện một số công việc cụ thể trong chức năng nhiệm vụ về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước của đơn vị và tăng cường hiệu quả của các hoạt động khuyến khích, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp tại địa phương như sau:

1) Tổ chức công tác điều tra, thu thập định kỳ các số liệu, chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh, đầu tư, lao động của doanh nghiệp; xây dựng hệ thống thông tin cập nhật, lưu trữ các số liệu, chỉ tiêu về doanh nghiệp công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương, để có cơ sở theo dõi, đánh giá, nhận định đúng tình hình, nhằm phát hiện, dự báo những yếu tố bất lợi nảy sinh đối với doanh nghiệp cần được xử lý.

2) Điều tra, tổng hợp, đánh giá các tác động tích cực cũng như vướng mắc, tồn tại của việc triển khai các chính sách khuyến khích, hỗ trợ mới đối với các doanh nghiệp công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương; đề xuất với các cấp có thẩm quyền các giải pháp xử lý kịp thời.

Các hoạt động này nhằm tránh tình trạng thiếu thông tin kiểm chứng phản hồi khi có yếu tố tiêu cực nảy sinh ảnh hưởng đến doanh nghiệp phát triển, khiến

các cơ quan quản lý Nhà nước không đưa ra kịp thời những chính sách điều tiết phù hợp, dẫn đến việc đề ra các hoạt động khuyến khích hỗ trợ cho đối tượng doanh nghiệp công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp nhỏ và vừa kém hiệu quả.

3) Tiếp tục rà soát các cơ chế, chính sách hiện hành về khuyến khích, hỗ trợ sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp để điều chỉnh, bổ sung, và đề xuất kịp thời các giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp phát triển hơn nữa sản xuất, kinh doanh cung cấp hàng hóa đáp ứng nhu cầu tiêu dùng.

4) Củng cố, tăng cường các trung tâm tư vấn và phát triển công nghiệp để hỗ trợ giúp đỡ doanh nghiệp công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp nhỏ và vừa khai thác được các tiềm năng, lợi thế và thế mạnh về nguồn nguyên liệu, công nghệ và các nguồn lực trong từng lĩnh vực, địa bàn, nhằm nâng cao năng suất lao động, tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị gia tăng cao.

5) Tiếp tục thực hiện các biện pháp tháo gỡ khó khăn, giúp đỡ, hỗ trợ các doanh nghiệp về thủ tục hành chính, tiếp cận vốn, mặt bằng sản xuất, bến bãi, kho chứa hàng, nguồn nhân lực,... để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tăng đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh.

6) Phối hợp với các hội, hiệp hội ngành nghề phát huy vai trò cầu nối để đưa các chủ trương, cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước đến cộng đồng doanh nghiệp; khuyến khích các chương trình phối hợp hành động của các hội viên trong sản xuất, kinh doanh, xuất-nhập khẩu, tổ chức cung ứng lưu thông nguyên liệu, hàng hoá để doanh nghiệp tăng sức cạnh tranh, phát triển ổn định bền vững.

7) Sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí khuyến công quốc gia và địa phương để thực hiện các đề án khuyến công hỗ trợ có hiệu quả cho nhu cầu thiết thực của các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trong vùng. Trong đó, trọng tâm là tạo ra sự chuyên biến về áp dụng thiết bị, công nghệ mới, nâng cao trình độ nhân lực, đầu tư cơ sở hạ tầng cụm công nghiệp và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Bộ Công Thương đề nghị các đồng chí Giám đốc Sở Công Thương đặt công tác chỉ đạo khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp nhỏ và vừa địa phương duy trì ổn định và phát triển sản xuất, kinh doanh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn hiện nay. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và cả năm lập báo cáo gửi về Cục Công nghiệp địa phương để tổng hợp báo cáo Bộ về tình hình sản xuất, kinh doanh, các vấn đề tồn tại cần được xử lý, dự báo các yếu tố bất lợi nảy sinh và đề xuất các giải pháp vượt thẩm quyền để phối hợp giải quyết tạo điều kiện cho sản xuất của các doanh nghiệp công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp nhỏ và vừa địa phương phát triển ngày càng vững mạnh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, CNĐP.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

Biểu số /BCT-CNĐP  
Ban hành kèm theo Thông tư số ..... /TT-BCT  
ngày ...../...../2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương  
Ngày nhận báo cáo: 18 tháng báo cáo

Đơn vị báo cáo: Sở Công Thương tỉnh, tp.....  
Đơn vị nhận báo cáo: Cục Công nghiệp Địa phương

**(DỰ THẢO)**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP NGOÀI NHÀ NƯỚC**

Tháng ... năm...

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mã số	Thực hiện tháng trước			Ước thực hiện tháng báo cáo			Tỷ lệ so với cùng kỳ tháng trước (%)		
				Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra	
					Doanh nghiệp	Trong đó DNNVV		Doanh nghiệp	Trong đó DNNVV		Doanh nghiệp	Trong đó DNNVV
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
1	<b>Giá trị sản xuất công nghiệp (Giá thực tế)</b>	Tỷ đồng										
1.1	Công nghiệp khai thác mỏ	Tỷ đồng										
1.2	Công nghiệp chế biến, chế tạo	Tỷ đồng										
1.3	Sản xuất và phân phối điện, khí đốt và nước	Tỷ đồng										
2	<b>Chỉ số phát triển giá trị sản xuất công nghiệp (Giá thực tế)</b>	%										
2.1	Công nghiệp khai thác	%										
2.2	Công nghiệp chế biến, chế tạo	%										
2.3	Sản xuất và phân phối điện, khí đốt và nước	%										

Tình hình khó khăn các doanh nghiệp đang phải đối mặt:  
Kiến nghị của các doanh nghiệp về cơ chế, chính sách ban hành:

**Người lập biểu**  
(Ký, họ và tên)

**Người kiểm tra biểu**  
(Ký, họ và tên)

....., ngày .... tháng ... năm ....  
**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký, họ và tên, đóng dấu)

Doanh nghiệp ngoài Nhà nước gồm: HTX, Cty TNHH, Cty hợp danh, Cty TNHH tư nhân, Cty CP không có vốn nhà nước, Cty CP có tỷ lệ vốn Nhà nước từ 50% vốn điều lệ trở xuống (theo tiêu chí điều tra của Tổng cục Thống kê).  
Doanh nghiệp nhỏ và vừa là cơ sở kinh doanh đã đăng ký kinh doanh theo quy định pháp luật, được chia thành ba cấp: siêu nhỏ, nhỏ, vừa theo quy mô tổng nguồn vốn (tổng nguồn vốn tương đương tổng tài sản được xác định trong bảng cân đối kế toán của doanh nghiệp) nhỏ hơn 100 tỷ VNĐ (Nghị định số: 56/2009/NĐ-CP)



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mã số	Thực hiện năm trước		Ước thực hiện năm báo cáo			Tỷ lệ so với cùng kỳ năm trước (%)			
				Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra	
					Doanh nghiệp	Trong đó DNNVV		Doanh nghiệp	Trong đó DNNVV		Doanh nghiệp	Trong đó DNNVV
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	<b>Số cơ sở giải thể</b>	<b>Cơ sở</b>										
3.7	Công nghiệp khai thác	Cơ sở										
3.8	Công nghiệp chế biến, chế tạo	Cơ sở										
3.9	Sản xuất và phân phối điện, khí đốt và nước	Cơ sở										
<b>4</b>	<b>Số cơ sở có sản phẩm xuất khẩu</b>	<b>Cơ sở</b>										
4.1	Công nghiệp khai thác	Cơ sở										
4.2	Công nghiệp chế biến, chế tạo	Cơ sở										
4.3	Sản xuất và phân phối điện, khí đốt và nước	Cơ sở										

Tình hình khó khăn các doanh nghiệp đang phải đối mặt:

Kiến nghị của các doanh nghiệp về cơ chế, chính sách ban hành:

....., ngày .... tháng ... năm ....

**Người lập biểu**

(Ký, họ và tên)

**Người kiểm tra biểu**

(Ký, họ và tên)

**Thủ trưởng đơn vị**

(Ký, họ và tên, đóng dấu)

Doanh nghiệp ngoài Nhà nước gồm: HTX, Cty TNHH, Cty hợp danh, Cty TNHH tư nhân, Cty CP không có vốn nhà nước, Cty CP có tỷ lệ vốn Nhà nước từ 50% vốn điều lệ trở xuống (theo tiêu chí điều tra của Tổng cục Thống kê).

Doanh nghiệp nhỏ và vừa là cơ sở kinh doanh đã đăng ký kinh doanh theo quy định pháp luật, được chia thành ba cấp: siêu nhỏ, nhỏ, vừa theo quy mô tổng nguồn vốn (tổng nguồn vốn tương đương tổng tài sản được xác định trong bảng cân đối kế toán của doanh nghiệp) nhỏ hơn 100 tỷ VNĐ (Nghị định số: 56/2009/NĐ-CP)